SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ TĨNH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG – VILAS 610
Địa chỉ: Số 06 - Đường La Sơn Phu Tử - Phường Thành Sen - Tỉnh Hà Tĩnh
Điện thoại: 02393.690677

Số: 451 /2026/QTMT/QTĐK

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CHẤT LƯỢNG NƯỚC THẢI

1. Thời gian lấy mẫu: Ngày 22 tháng 5 năm 2026.
2. Thời gian thử nghiệm: từ ngày 22/5/2026 đến ngày 01/6/2026.
3. Điều kiện môi trường thử nghiệm: Nhiệt độ 20 ± 5^{0}C ; Độ ẩm: 60 ±10%
4. Mục đích lấy mẫu: Lập báo cáo Quan trắc định kỳ đợt 02 năm 2026 tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh.
5. Lấy mẫu: Tổ quan trắc hiện trường ☒ Gửi phòng thử nghiệm ☐
6. Vị trí lấy mẫu:

- NT_{187}: Nước thải đầu vào tại bể thu gom của hệ thống xử lý tập trung, điểm lấy mẫu có toạ độ: 105°53'38,66" (Đ); 18°17'41,00" (B);
- NT_{188}: Nước thải sau hệ thống xử lý (trước khi xả ra môi trường), điểm lấy mẫu có toạ độ: 105°53'38,33" (Đ); 18°17'40,41" (B).

7. Kết quả phân tích:

TT	Thông số phân tích	Phương pháp/thiết bị	Đơn vị đo	Kết quả	
				NT_{187}	NT_{188}
1	Lưu lượng(1)(a)(b)	SOP.HT.07.36	m^3/h	30	61,7
2	pH(1) (a)(b)	TCVN 6492:2011	-	7,2	7,6
3	Nhiệt độ(1) (a)(b)	SMEWW 2550B:2023	^{0}C	35,5	34,8
4	Độ màu(a)(b)	TCVN 6185:2015	Pt-Co	343	18
5	BOD_5 (a)(b)	TCVN 6001-1:2021	mg/l	186	7,2
6	COD(a)(b)	SMEWW 5220C:2023	mg/l	384	12
7	Chất rắn lơ lửng (TSS) (a)(b)	TCVN 6625:2000	mg/l	234	43
8	Amoni (NH_4^+-N) (a)(b)	TCVN 6179-1:1996	mg/l	65	0,328
9	Tổng Phenol(a)(b)	ISO 14402: 1999	mg/L	0,039	<0,001
10	Sunfua (H_2S) (a)(b)	SMEWW 4500-S^2B&D:2023	mg/l	2,14	<0,04
11	Tổng Nitơ(a)(b)	TCVN 6638:2000	mg/l	79	17
12	Tổng Photpho(a)(b)	SMEWW 4500-P.B&E:2023	mg/l	12,2	1,98
13	Coliform(a)(b)	SMEWW 9221B:2023	MPN/100ml	22.000	840
14	Tổng dầu mỡ khoáng(a)(b)	SMEWW 5520.B&F:2023	mg/l	3,7	<1,0

Ghi chú:
- (a): Thông số được Vilas công nhận;
- (b): Thông số được Vimcerts công nhận;
- (1): Phép thử đo tại hiện trường;
- Không trích sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm QT TN&MT Hà Tĩnh.

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 6 năm 2026

TRƯỞNG PHÒNG

Lê Thị Lệ Thúy

GIÁM ĐỐC

Trần Ngọc Sơn

SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ MÔI TRƯỜNG HÀ TĨNH
TRUNG TÂM QUAN TRẮC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG – VILAS 610
Địa chỉ: Số 06 - Đường La Sơn Phu Tử - Phường Thành Sen – Tỉnh Hà Tĩnh
Tel: 02393.690677

Số: 456 /2026/QTMT/QTĐK

VILAS 610

BÁO CÁO KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
CHẤT LƯỢNG KHÍ THẢI

1. Thời gian lấy mẫu: Ngày 22 tháng 5 năm 2026.

2. Thời gian thử nghiệm: từ ngày 22/5/2026 đến ngày 01/6/2026.

3. Điều kiện môi trường thử nghiệm: Nhiệt độ: 20 ± 5^{0}C; Độ ẩm: 60 ± 10%.

4. Mục đích lấy mẫu: Lập báo cáo Quan trắc định kỳ đợt 02 năm 2026 tại Nhà máy Bia Sài Gòn - Hà Tĩnh.

5. Mẫu được lấy tại: Tổ quan trắc Hiện trường ☒ Gửi Phòng thí nghiệm ☐

6. Vị trí lấy mẫu:

- (KT_{216}) Tại ống khói lò hơi, điểm lấy mẫu có tọa độ: 105^{0}43'32,9" (Đ); 18^{0}23'7,9" (B).

7. Kết quả phân tích:

TT	Thông số phân tích	Phương pháp/thiết bị	Đơn vị đo	Kết quả
1	Lưu lượng[(b)]	US EPA Method 2	m^3/h	9.388
2	Bụi tổng[(a)(b)]	US EPA Method 5	mg/Nm^3	64,8
3	Cacbon monoxit (CO) [(b)]	SOP.HT.07.61	mg/Nm^3	95
4	Lưu huỳnh đioxit (SO_2) [(b)]		mg/Nm^3	0,0
5	Nitơ oxit (NO_x) (tính theo NO_2) [(b)]		mg/Nm^3	154,4

Ghi chú:

- (a): Thông số được Vilas công nhận;

-(b): Thông số được Vimcerts công nhận;

- Không trích sao kết quả này nếu không được sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm QT TN&MT Hà Tĩnh.

Hà Tĩnh, ngày 16 tháng 6 năm 2026

ĐẠI DIỆN HIỆN TRƯỜNG	TRƯỞNG PHÒNG	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Tuân	Lê Thị Lệ Thúy	Trần Ngọc Sơn